

Giới tính: Nam

Năm được phong học hàm: 2018

Năm đạt học vi: 2013

Chức vụ: Phó trưởng khoa Tài nguyên và Môi trường, Trưởng bộ môn Hệ thống thông tin đất

Email: tqvinh@vnua.edu.vn

Địa chỉ tổ chức: Trâu Quỳ - Gia Lâm – Hà Nội

9.3. Nghiên cứu sinh và bảo vệ học vị Tiến sĩ:

- Nơi đào tạo: Trường đại học Nông nghiệp Hà Nội Thời gian đào tạo: 2007-2012
- Hình thức đào tạo: Tập trung
- Ngành/Chuyên ngành: Quản lý đất đai
- Tên luận án: Nghiên cứu sử dụng viễn thám (RS) và hệ thống thông tin địa lý (GIS) để đánh giá xói mòn đất huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.
- Ngày, tháng, năm cấp bằng tốt nghiệp: 20/8/2013

10. Trình độ ngoại ngữ: Tiếng anh, B2 khung châu âu

11. Trình độ tin học: Chứng chỉ tin học IC3 quốc tế

12. Các lớp bồi dưỡng

Lớp bồi dưỡng	Nơi đào tạo	Thời gian	Bằng/chứng chỉ
Ứng dụng các phương pháp mới trong quản lý đất đai; Các phương pháp định giá đất đai và bất động sản; Các ứng dụng của GPS và GIS trong quản lý đất đai, lập bản đồ; Hệ thống thông tin đất đai, hệ thống thông tin bất động sản.	Trường Đại học tổng hợp Warmia và Mazury, Thành phố Olsztyn, Cộng hòa Ba lan	10/2009-12/2009	Chứng chỉ
Giới thiệu công nghệ GIS mã nguồn mở và phần mềm Winasean	Viện Công nghệ thông tin, Đại học Quốc Gia Hà Nội	3/2005	Chứng chỉ
Quản lý khoa, phòng, ban	Học viện Quản lý giáo dục		Chứng chỉ
Nghiệp vụ sư phạm	Trường Đại học sư phạm Hà Nội	2/2016-5/2016	Chứng chỉ
Giảng viên chính	Học viện Quản lý giáo dục	10/2017-11/2017	Chứng chỉ
Tiếng Anh	Trường Đại học Thái Nguyên	6/2016-9/2016	Chứng chỉ B2
Tin học	Học viện Nông nghiệp VN	9/2016-10/2016	Chứng chỉ IC3 Quốc tế
Giảng viên cao cấp	Học viện Quản lý giáo dục	5/2018-6/2018	Chứng chỉ

13. Quá trình công tác

Thời gian	Vị trí công tác	Tổ chức công tác	Địa chỉ Tổ chức
2016 - nay	Phó trưởng khoa, trưởng bộ môn.	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Gia Lâm – Hà Nội
2006 - 2016	Trưởng bộ môn.	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Gia Lâm – Hà Nội

1995 – 2006	Giảng viên	Đại học Nông nghiệp	Gia Lâm – Hà Nội
-------------	------------	---------------------	------------------

14. Hoạt động đào tạo

14.1. Các môn học/học phần đảm nhiệm

Môn học/Học phần	Cấp học/Ngành học	Thời gian đảm nhiệm
Tin học ứng dụng vẽ bản đồ	Đại học	Từ 1995 – nay
Viễn thám	Đại học	Từ 2010 - nay
Cơ sở dữ liệu đất đai	Đại học	Từ 1995 - nay
Hệ thống thông tin địa lý	Đại học	Từ 2014 – nay
Kỹ thuật viễn thám	Cao học	Từ 2013 – nay
Cơ sở dữ liệu đất đai đa mục tiêu	Cao học	Từ 2015 - nay
Tích hợp viễn thám và GIS phục vụ Quản lý đất đai.	Tiến sĩ	Từ 2013 - nay

14.2. Hướng dẫn cao học

TT	Họ và tên học viên	Đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Thời gian đào tạo	Vai trò hướng dẫn
1.	Nguyễn Thị Ái Liên	Ứng dụng viễn thám và hệ thống thông tin địa lý đánh giá biến động đất đai huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh	Học viện Nông nghiệp Việt nam	2015-2017	Độc lập
2.	Nguyễn Thị Thúy Hà	Ứng dụng GIS xây dựng bản đồ đơn vị đất đai phục vụ đánh giá tiềm năng đất nông nghiệp huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ	Học viện Nông nghiệp Việt nam	2015-2017	Độc lập
3.	Thái Bá Thành	Xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính phục vụ công tác quản lý đất đai xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An	Học viện Nông nghiệp Việt nam	2015-2017	Độc lập
4.	Đặng Thị Hà	Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội	Học viện Nông nghiệp Việt nam	2015-2017	Độc lập
5.	Bùi Thị Huyền	Đánh giá việc thực hiện các quyền của người sử dụng đất trên địa bàn huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	Học viện Nông nghiệp Việt nam	2015-2017	Độc lập
6.	Nguyễn Hồng Ngọc	Xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính phục vụ công tác quản lý đất đai xã Võ Lao, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ	Học viện Nông nghiệp Việt nam	2015-2017	Độc lập
7.	Nguyễn Văn	Ứng dụng hệ thống thông tin	Học viện	2015-2017	Độc lập

TT	Họ và tên học viên	Đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Thời gian đào tạo	Vai trò hướng dẫn
	Tuân	địa lý xây dựng bản đồ đơn vị đất đai phục vụ đánh giá đất huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Nông nghiệp Việt nam		
8.	Nguyễn Việt Hùng	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ UAV thành lập bản đồ địa chính phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Học viện Nông nghiệp Việt nam	2016-2018	Hướng dẫn 2
9.	Trương Công Việt Anh	Ứng dụng GIS để xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất phục vụ công tác quản lý tài chính về đất đai tại phường Đức Giang, Quận Long Biên, thành phố Hà Nội	Học viện Nông nghiệp Việt nam	2016-2018	Độc lập
10.	Đào Thị Mỹ Linh	Ứng dụng GIS xây dựng bản đồ đơn vị đất đai phục vụ đánh giá đất huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội	Học viện Nông nghiệp Việt nam	2016-2018	Độc lập
11.	Bùi Ngọc Sơn	Ứng dụng Hệ thống thông tin địa lý xây dựng bản đồ đơn vị đất đai phục vụ đánh giá đất huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang	Học viện Nông nghiệp Việt nam	2016-2018	Độc lập
12.	Nguyễn Trung Hải	Đánh giá việc thực hiện phương án quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.	Học viện Nông nghiệp Việt nam	2016-2018	Độc lập
13.	Vũ Hoàng Long	Ứng dụng GIS xây dựng bản đồ đơn vị đất đai phục vụ đánh giá đất huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	Học viện Nông nghiệp Việt nam	2016-2018	Độc lập
14.	Trần Hoài Nam	Ứng dụng Viễn thám và Hệ thống thông tin địa lý đánh giá biến động sử dụng đất huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An	Học viện Nông nghiệp Việt nam	2016-2018	Độc lập
15.	Lê Ngọc Phong	Ứng dụng GIS xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch sử dụng đất huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên	Học viện Nông nghiệp Việt nam	2017-2019	Độc lập
16.	Phan Thị Quyên	Ứng dụng tư liệu viễn thám và GIS đánh giá biến động lớp phủ rừng tại huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An	Học viện Nông nghiệp Việt nam	2017-2019	Độc lập
17.	Nguyễn Trường Sơn	Ứng dụng GIS xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch sử dụng đất huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Học viện Nông nghiệp Việt nam	2017-2019	Độc lập

14.3. Hướng dẫn nghiên cứu sinh

TT	Họ và tên Nghiên cứu sinh	Đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Thời gian đào tạo	Vai trò hướng dẫn
1.	Lê Thị Lan	Nghiên cứu mối quan hệ giữa biến động sử dụng đất với một số yếu tố tự nhiên, kinh tế, xã hội trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	Học viện Nông nghiệp Việt nam	2017-2020	Chính

15. Hoạt động nghiên cứu khoa học

15.1. Lĩnh vực nghiên cứu:

- Ứng dụng viễn thám và GIS trong quản lý nguồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường;
- Nghiên cứu, đánh giá và đề xuất các giải pháp trong công tác quản lý đất đai

15.2. Các công trình khoa học đã công bố

a) Sách phục vụ đào tạo (giáo trình, sách chuyên khảo, sách tham khảo, hướng dẫn)

TT	Năm xuất bản	Tên sách	Mức độ tham gia (chủ biên, đồng tác giả, tham gia viết một phần)	Các tác giả (<i>Liệt kê theo thứ tự in trên sách</i>)	Nơi xuất bản	Mã số chuẩn quốc tế ISBN
Chuyên khảo						
Giáo trình						
1	2021	Hệ thống thông tin địa lý	Tham gia	Lê Thị Giang, Trần Quốc Vinh, Phạm Quý Giang Đoàn Thanh Thủy	NXB Đại học nông nghiệp	978-604- 924-280 -9
2	2017	Cơ sở dữ liệu đất đai	Tham gia	Lê Thị Giang, Trần Quốc Vinh, Nguyễn Đình Công	NXB Đại học nông nghiệp	978-604- 924-280 -9
3	2016	Tin học ứng dụng vẽ bản đồ	Chủ biên	Trần Quốc Vinh, Phạm Quý Giang, Nguyễn Đức Thuận	NXB Đại học nông nghiệp	978-604- 924-253-3
4	2012	Viễn thám	Tham gia	Nguyễn Khắc Thời, Phạm Vọng Thành, Trần Quốc Vinh, Nguyễn Thị Thu Hiền	NXB Đại học nông nghiệp	
Tham khảo						
5	2006	Tin học ứng	Tham gia	Nguyễn Hải Thanh	Nhà xuất	

TT	Năm xuất bản	Tên sách	Mức độ tham gia (chủ biên, đồng tác giả, tham gia viết một phần)	Các tác giả (Liệt kê theo thứ tự in trên sách)	Nơi xuất bản	Mã số chuẩn quốc tế ISBN
		dụng trong nông nghiệp		Trần Quốc Vinh Lê Thị Giang	bản khoa học và kỹ thuật	

b) Các bài báo được đăng trên các tạp chí khoa học trong nước (chỉ tính các tạp chí có mã số chuẩn quốc tế ISSN).

TT	Năm công bố	Tên bài báo	Tên, số, tập (nếu có), từ trang đến trang, của tạp chí	Mức độ tham gia (Tác giả chính/ tham gia)	Các tác giả (Liệt kê theo thứ tự in trên tạp chí)	Mã số chuẩn quốc tế ISSN
1.	2021	Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất thị trấn Gia Bình, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh	Tạp chí Khoa học đất số 62/2021. Tr90-95.	Tác giả chính	Trần Quốc Vinh , Phạm Thành Hưng Nguyễn Đức Thuận, Phạm Quý Giang	2525-2216
2.	2020	Xây dựng bản đồ đơn vị đất đai phục vụ đánh giá đất sản xuất nông nghiệp thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	Tạp chí Khoa học đất số 60/2020. Tr121-126.	Tác giả chính	Trần Quốc Vinh , Hồ Huy Thành	2525-2216
3.	2020	Nghiên cứu chiết tách đất xây dựng và đất trồng thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên từ tư liệu ảnh Viễn Thám	Tạp chí Khoa học đất số 60/2020. Tr75-81.	Tham gia	Nguyễn Đức Thuận, Trần Quốc Vinh , Phạm Quý Giang	2525-2216
4.	2020	Ước tính nhanh sinh khối trên bề mặt tán rừng vườn Quốc gia Ba Vì bằng công nghệ viễn thám	Tạp chí Khoa học đất số 59/2020, Tr 77-82.	Tham gia	Nguyễn Đức Thuận, Trần Quốc Vinh	2525-2216
5.	2019	Ứng dụng Viễn thám và GIS xây dựng cơ sở dữ liệu đất lúa phục vụ bảo vệ vùng di sản quốc gia ruộng bậc thang huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang	Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn số 8:136-142.	Tác giả chính	Trần Quốc Vinh , Chu Đại Việt, Phạm Quý Giang	1859-4581
6.	2017	Nghiên cứu ứng dụng chỉ số thực vật (NDVI) trong xác định biến động diện tích đất trồng lúa huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội	Tạp chí Khoa học đất, số 52:93-99	Tác giả chính	Trần Quốc Vinh , Nguyễn Đức Thuận	2525-2216
7.	2017	Ứng dụng Viễn Thám và hệ thống thông tin địa lý đánh giá biến động đất đai Huyện Gia Bình, Tỉnh Bắc Ninh	Tạp chí Nông nghiệp và PTNT, số 19:95-102	Tác giả chính	Trần Quốc Vinh	1859-4581
8.	2017	Thành lập bản đồ nguy cơ xói mòn đất nông nghiệp bằng kỹ thuật phân tích không gian của GIS huyện Tam Nông, tỉnh Phú	Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, tập 15, số	Tham gia	Nguyễn Thị Thu Hiền Trần Quốc Vinh	1859-0004

TT	Năm công bố	Tên bài báo	Tên, số, tập (nếu có), từ trang đến trang, của tạp chí	Mức độ tham gia (Tác giả chính/ tham gia)	Các tác giả (Liệt kê theo thứ tự in trên tạp chí)	Mã số chuẩn quốc tế ISSN
		Thọ	6:796-807			
9.	2017	Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất phục vụ công tác quản lý tài chính về đất đai xã Hoa thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	Tạp chí Khoa học đất, số 50: 96-102.	Tác giả	Trần Quốc Vinh , Nguyễn Thị Cẩm Vân	2525-2216
10.	2016	Ứng dụng viễn thám và GIS đánh giá biến động thảm phủ rừng giai đoạn 2010-2015 huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh	Tạp chí Khoa học đất, số 48: 82-87.	Tác giả	Trần Quốc Vinh , Nguyễn Thủy Ngân	2525-2216
11.	2016	Xây dựng bản đồ đơn vị đất đai và đánh giá thích hợp đất sản xuất nông nghiệp khu vực ven đô thành phố Hà Tĩnh	Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, tập 14, số 3:409-421	Tham gia	Hồ Huy Thành, Đào Châu Thu, Trần Quốc Vinh	1859-0004
12.	2015	Ứng dụng phần mềm Vilis phục vụ công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội	Tạp chí Khoa học đất Việt nam, số 45/2015	Tham gia	Vũ Thị Ngọc Hà, Nông Thị Quế Anh, Nguyễn Thế Huy, Nguyễn Thị Thúy, Nguyễn Thị Thu Trang Trần Quốc Vinh	0868-3743

c) Các bài báo được đăng trên tạp chí khoa học nước ngoài

STT	Năm công bố	Tên bài báo	Tên, số, tập (nếu có), từ trang đến trang...	Mức độ tham gia (Tác giả chính/ tham gia)	Các tác giả (Liệt kê theo thứ tự in trên tạp chí)	Phân loại chất lượng tạp chí: ISI, SCOPUS)	Chỉ số IF	Chỉ số H
13.	2019	Evaluation of MODIS land surface temperature products for daily air surface temperature estimation in northwest Vietnam	International Journal of Remote Sensing. Taylor & Francis Online, Volume 40, Issue 14.	Tham gia	Thanh Noi Phan , Martin Kappas, Khac Thoi Nguyen, Trong Phuong Tran, Quoc Vinh Tran & Ammar Rafiei Emam	ISI, Scopus	1,782	
14.	2016	Research and application of Remote sensing and GIS technologies in determining and forecasting land use changes by Markov chain in Y Yen district – Nam Dinh	Real Estate Management and Valuation, Volume 24, issue 3, Poland. ISSN:	Tham gia	Le Thi Giang, Nguyen Duc Thuan, Tran Quoc Vinh	2300-5289		

STT	Năm công bố	Tên bài báo	Tên, số, tập (nếu có), từ trang đến trang...	Mức độ tham gia (Tác giả chính/ tham gia)	Các tác giả (Liệt kê theo thứ tự in trên tạp chí)	Phân loại chất lượng tạp chí: ISI, SCOPUS)	Chỉ số IF	Chỉ số H
		Province						
15.	2014	Application of GIS technology to assess the affect of sea level rise on agricultural land. Case study of Nghia Hung district, Nam Dinh province	Number 13(2) 2014, Acta scientiarum polonorum. ISSN: 1644-0749	Tham gia	Le Thi Giang, Tran Quoc Vinh			
16.	2014	Modelling Climate Change Impacts on the Seasonality of Water Resources in the Upper Ca River Watershed in Southeast Asia	The Scientific World Journal, Article ID 279135, 14 pages.	Tham gia	Pham Quy Giang, Kosuke Toshiki, Masahiro Sakata, Shoichi Kunikane, and Tran Quoc Vinh	ISI, Scopus	1,219	

d) Các báo cáo tại hội nghị (HN), hội thảo (HT) trong nước

TT	Tên, thời gian và địa điểm HN/HT	Tên báo cáo khoa học được đăng trong kỷ yếu	Mức độ tham gia (Tác giả chính/ tham gia)	Các tác giả (Liệt kê theo thứ tự in trên kỷ yếu)	Mã số chuẩn quốc tế ISBN của Proceedings (nếu có)
17.	Kỷ yếu Hội thảo ứng dụng GIS toàn Quốc năm 2020. Nhà xuất bản nông nghiệp	Ứng dụng công nghệ WebGIS xây dựng bản đồ trực tuyến	Tác giả chính	Trần Quốc Vinh , Lê Thị Giang, Phan Văn Khuê	978.604.60.3249.5
18.	Kỷ yếu Hội thảo ứng dụng GIS toàn Quốc năm 2019. Nhà xuất bản nông nghiệp	Ứng dụng viễn thám và GIS đánh giá biến động thảm phủ rừng huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An	Tác giả chính	Trần Quốc Vinh , Phan Thị Quyên, Nguyễn Đức Thuận	978.604.60.3104.8
19.	Kỷ yếu Hội thảo ứng dụng GIS toàn Quốc năm 2019. Nhà xuất bản nông nghiệp	Đánh giá thích hợp đất sản xuất nông nghiệp Thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh	Tác giả chính	Trần Quốc Vinh , Hồ Huy Thành, Lê Thị Giang	978.604.60.3104.8.
20.	Kỷ yếu Hội thảo ứng dụng GIS toàn Quốc năm 2018. Nhà xuất bản nông nghiệp	Nghiên cứu ứng dụng GIS xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất phục vụ công tác quản lý tài chính về đất đai	Tác giả chính	Trần Quốc Vinh , Trương Công Việt Anh, Nguyễn Đức Thuận	978.604.60.2842.0
21.	Kỷ yếu Hội thảo ứng dụng GIS toàn Quốc 2016. Đại học Huế.	Ứng dụng công nghệ viễn thám và hệ thống thông tin địa lí nghiên cứu thay đổi	Tham gia	Nguyen Duc Thuan, Tran Quoc Vinh , Le	

		hiệt độ bề mặt 12 quận nội thành, thành phố Hà Nội giai đoạn 2005 – 2015		Thị Giang	
22.	Kỷ yếu hội thảo: Ứng dụng GIS toàn quốc 2015, Đại học Quốc gia Hà Nội. NXB Xây Dựng	Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật InSAR trong xây dựng mô hình số độ cao	Tham gia	Nguyễn Đức Thuận, Trần Quốc Vinh	978.604.82.1619.1
23.	Kỷ yếu hội thảo: Ứng dụng GIS toàn quốc 2015, Đại học Quốc gia Hà Nội. NXB Xây Dựng	Ứng dụng dữ liệu ảnh vệ tinh Landsat 8 TIRS trong xác định nhiệt độ bề mặt đô thị thành phố Hà Nội	Tham gia	Nguyễn Đức Thuận, Trần Quốc Vinh , Lê Thị Giang, Phạm Thị Tâm, Nguyễn Thị Vân Anh	978.604.82.1619.1
24.	Kỷ yếu hội thảo GIS toàn quốc 2014. Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ	Ứng dụng công nghệ LiDAR trong xây dựng DEM và DSM	Tham gia	Nguyễn Đức Thuận, Trần Quốc Vinh	978.604.919.253.1
25.	Agricultural University Press, 2014	Assessment of the seasonal sensitivity of sediment yield to the range of IPCC AR4 scenarios: An example from the Upper Ca River Watershed in mainland Southeast Asia	Tham gia	Pham Quy Giang, Kosuke Toshiki, Masahiro Sakata, Shoichi Kunikane, and Tran Quoc Vinh	978.604.924.154.3

e) Các báo cáo tại HN, HT quốc tế

TT	Tên, thời gian và địa điểm HN/HT	Tên báo cáo khoa học được đăng trong kỷ yếu	Mức độ tham gia (Tác giả chính/tham gia)	Các tác giả (<i>Liệt kê theo thứ tự in trên kỷ yếu</i>)	Mã số chuẩn quốc tế ISBN của Proceedings (nếu có)

f) Các đề tài, dự án, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học các cấp (gọi chung là đề tài)

TT	Thời gian thực hiện	Tên chương trình, đề tài	Cấp quản lý đề tài	Trách nhiệm	Kết quả nghiệm thu
I	Đề tài				
1	2018	Nghiên cứu xác định tổ hợp phân bón chuyên dùng cho cam, bưởi, thanh long thời kỳ kinh doanh ở một số vùng trồng chính	Cấp bộ	Tham gia	Chưa nghiệm thu
2	2010	Xây dựng bản đồ hệ số lớp phủ thực vật (C) trong nghiên cứu xói mòn đất huyện Tam Nông, Phú Thọ Mã số đề tài: T2010-04-77-NCS	Cấp trường	Chủ nhiệm	Đã nghiệm thu đạt loại tốt

3	2008 - 2009	Xây dựng cơ sở dữ liệu đánh giá xói mòn đất bằng công nghệ viễn thám (RS) và hệ thống thông tin địa lý (GIS) phục vụ công tác bảo vệ đất dốc huyện Tam Nông tỉnh Phú Thọ. Mã số đề tài: B2008-11-102	Cấp bộ	Chủ nhiệm	Đã nghiệm thu đạt loại tốt
4	2006 – 2007	Ứng dụng kỹ thuật viễn thám và công nghệ GIS trong việc đánh giá quá trình đô thị hóa ở khu vực ngoại thành HN. Mã số đề tài: B2006-11-27	Cấp bộ	Tham gia	Đã nghiệm thu đạt loại tốt
5	2004	Sử dụng tư liệu ảnh viễn thám nghiên cứu tốc độ đô thị hóa thành phố Hà Nội. Mã số đề tài : T2004-03-53	Cấp trường	Chủ nhiệm	Đã nghiệm thu đạt loại khá
6	2001 – 2002	Nghiên cứu khả năng ứng dụng của hệ thống thông tin địa lý (GIS) vào xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên đất đai phục vụ phát triển nông nghiệp bền vững. Mã số đề tài: B2001-32-12	Cấp bộ	Tham gia	Đã nghiệm thu đạt loại tốt
7	1999 – 2000	Ứng dụng GIS (phương pháp ARC/INFO) để đánh giá đất thích hợp với cơ cấu cây trồng trên địa bàn huyện Châu Giang tỉnh Hưng Yên. Mã số đề tài: B99-32-47	Cấp bộ	Tham gia	Đã nghiệm thu đạt loại tốt
8	1996 – 1998	Ứng dụng một số phần mềm của hệ thống thông tin địa lý (GIS) vào công tác quản lý dữ liệu địa chính. Mã số đề tài: B96-32-17	Cấp bộ	Tham gia	Đã nghiệm thu đạt loại tốt
II	Dự án				
1	2015	Kiểm kê đất đai và xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất huyện Gia Lâm, TP Hà Nội	Cấp tỉnh	Chủ nhiệm	Đã nghiệm thu
2	2015	Xây dựng kế hoạch sử dụng đất huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	Cấp tỉnh	Chủ nhiệm	Đã nghiệm thu
3	2016	Xây dựng kế hoạch sử dụng đất huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	Cấp tỉnh	Chủ nhiệm	Đã nghiệm thu
4	2017	Xây dựng kế hoạch sử dụng đất huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	Cấp tỉnh	Chủ nhiệm	Đã nghiệm thu
III	Nhiệm vụ KH&CN khác				
1					
2					

g) Bảng phát minh, sáng chế

STT	Ngày, tháng, năm cấp	Tên bằng	Số Quyết định/Số văn bằng	Tên cơ quan cấp	Số tác giả
1.					
2.					

h) Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước

STT	Ngày, tháng, năm cấp	Hình thức và nội dung giải thưởng	Số Quyết định	Tổ chức đã trao tặng
1.				
2.				

15.3. Những thông tin về các hoạt động khác trong nghiên cứu khoa học

TT	Tên tổ chức	Tên hoạt động	Vai trò tham gia
1.			
2.			

Xác nhận của đơn vị
(ký tên, đóng dấu)

Hà nội, ngày 03 tháng 7 năm 2021

Người khai
(họ, tên và chữ ký)

PGS.TS. Trần Quốc Vinh